

EU tham vấn về BPA và các Bisphenol khác trong một số vật liệu và sản phẩm tiếp xúc với thực phẩm

Tháng 6 năm 2024, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã công bố dự thảo quy định từ Liên minh Châu Âu (EU) về việc sử dụng BPA và các bisphenol khác cùng các dẫn xuất bisphenol với phân loại hài hòa cho các đặc tính nguy hại cụ thể trong một số vật liệu tiếp xúc với thực phẩm (FCM) và các mặt hàng.

Dự thảo luật sửa đổi Quy định (EU) số 10/2011 về nhựa tiếp xúc với thực phẩm (phiên bản hợp nhất đến tháng 8/2023), bãi bỏ Quy định (EU) 2018/213 liên quan đến BPA trong vecni và lớp phủ tiếp xúc với thực phẩm, và sửa đổi Quy định (EU) số 10/2011 về việc sử dụng chất đó trong nhựa tiếp xúc với thực phẩm.

Theo Cơ quan Môi trường Châu Âu (EEA), mức độ phơi nhiễm của người dân với Bisphenol A vượt quá mức an toàn, trong khi Cơ quan Hóa chất Châu Âu (ECHA) tính toán nên hạn chế sử dụng hơn 30 bisphenol do chúng ảnh hưởng đến sức khỏe. Trong ngành công nghiệp hộp đựng thực phẩm, BPA được sử dụng trong sản xuất một số vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm. Chất này chủ yếu được sử dụng trong sản xuất nhựa epoxy, tạo thành lớp phủ của vecni và chất phủ bao gồm cả những chất được áp dụng cho bề mặt bên trong và bên ngoài của bao bì thực phẩm bằng kim loại, chẳng hạn như lon, hộp thiếc và nắp lọ, cũng như trong một số loại nhựa bao gồm thiết bị bảo quản và chế biến thực phẩm bằng polycarbonate và polysulfone. Do đặc tính hóa học đa dạng của nó, BPA cũng có thể được sử dụng trong các vật liệu khác như mực in, chất kết dính, nhựa trao đổi ion và cao su tạo thành một phần của các sản phẩm tiếp xúc với thực phẩm thành phẩm. Các nhà khoa học đã phát hiện ra rằng BPA có thể di chuyển vào thực phẩm từ nguyên liệu hoặc vật phẩm mà nó tiếp xúc, dẫn đến việc người tiêu dùng những thực phẩm đó tiếp xúc với BPA.

Bisphenol A là chất hóa học nổi tiếng nhất của họ và là một trong những hóa chất được nghiên cứu rộng rãi nhất trên thế giới. Nó là một chất độc nổi tiếng đối với khả năng sinh sản và gây rối loạn nội tiết đối với sức khỏe con người và môi trường, do đó nó nằm trong danh sách đen các hóa chất độc hại của EU (danh sách REACH các chất có mối lo ngại rất cao, có nghĩa là sẽ bị loại bỏ dần khỏi sử dụng ở Châu Âu do đặc tính có hại của chúng). Vì những đặc tính như vậy, các nhà khoa học và các thành phần trong xã hội từ lâu đã kêu gọi hạn chế mạnh mẽ chất này. Trong những năm qua, ngày càng nhiều nghiên cứu khoa học cũng đưa ra cảnh báo về khả năng gây hại của các bisphenol khác, những chất này ngày càng được sử dụng để thay thế cho bisphenol A.

Các cơ quan quản lý đã bắt đầu phân loại các chất này theo đặc tính có hại của chúng, nhưng tốc độ quản lý chậm chạp trên cơ sở từng hóa chất đã đòi hỏi phải đưa ra các quy định dựa trên

nhóm. Đức đã cố gắng bắt đầu hạn chế nhóm đối với bisphenol theo quy định hóa học hàng đầu của Châu Âu REACH vào năm 2022, nhưng đề xuất này sau đó đã bị rút lại.

Các quốc gia thành viên EU đã bỏ phiếu tại Hội đồng và thông qua đề xuất cấm BPA trong các vật liệu tiếp xúc với thực phẩm trong cuộc họp tháng 6/2024 của Ủy ban thường trực về thực vật, động vật, thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, đồng thời là một phần của quy trình nghiên cứu bệnh học của EU. Việc cấm BPA sẽ dẫn đến việc các nhà hoạt động kinh doanh cần xác định các chất, đặc biệt là các bisphenol khác và các dẫn xuất của chúng, để thay thế BPA trong các vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm hiện đang được sử dụng, đặc biệt là các loại vecni tiếp xúc với thực phẩm, nhằm tiếp tục đáp ứng đầy đủ nhu cầu của chuỗi cung ứng thực phẩm và đảm bảo an toàn thực phẩm.

Quy định mới sẽ thay thế giới hạn năm 2018 là 0,05 mg BPA trên mỗi kg thực phẩm và giới hạn 0 đối với việc truyền BPA từ các sản phẩm dành cho trẻ nhỏ. Lệnh cấm rộng hơn được đưa ra sau đánh giá của Cơ quan An toàn Thực phẩm Châu Âu (EFSA) vào năm ngoái, trong đó nhấn mạnh những rủi ro về sức khỏe của giới hạn BPA hiện tại. EFSA đã thiết lập mức tiêu thụ hàng ngày có thể chấp nhận được (TDI) đối với BPA ở mức 0,2 nanogram mỗi kg (ng/kg) trọng lượng cơ thể, thấp hơn 20.000 lần so với TDI tạm thời trước đó là 4 microgam mỗi kg được thiết lập vào năm 2015.

BPA đã được sử dụng rộng rãi trong bao bì thực phẩm và đồ uống từ những năm 1960. Tuy nhiên, mối lo ngại về những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe do việc di cư sang làm thực phẩm đã xuất hiện vào cuối những năm 1990. Năm 2011, EU đã cấm sử dụng chất này trong bình sữa trẻ em bằng polycarbonate và đưa ra các hạn chế hơn nữa vào năm 2018 đối với việc sử dụng chất này trong chai và hộp đựng nước uống cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, sơn và chất phủ.

Luật này bao gồm thời gian chuyển tiếp 18 tháng đối với các sản phẩm và vật liệu sử dụng một lần và sử dụng nhiều lần có chứa BPA, và thời gian chuyển tiếp 3 năm đối với các sản phẩm tiếp xúc với thực phẩm sử dụng một lần dùng để bảo quản trái cây, rau hoặc cá cũng như các sản phẩm dùng một lần. Trong thời gian để điều chỉnh theo luật mới, thực phẩm vẫn có thể được đóng gói trong vật liệu chứa BPA trong một năm nữa.

Đạo luật này cho phép Hội đồng EU và Nghị viện châu Âu phủ quyết nó trong vòng 3 tháng kể từ ngày công bố, dự kiến Đạo luật sẽ có hiệu lực vào giữa tháng 11/2024.

Nhu cầu nhập khẩu bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa của EU có xu hướng tăng

Theo thống kê từ ITC, nhập khẩu bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa của EU đạt từ 22 - 27 tỷ USD/năm. Nhập khẩu nhóm sản phẩm này của EU có xu hướng tăng trong giai đoạn 2019 - 2023, tăng từ 22,2 tỷ USD năm 2019 lên 27,1 tỷ USD vào năm 2023, tăng trung bình 5,4%/năm.

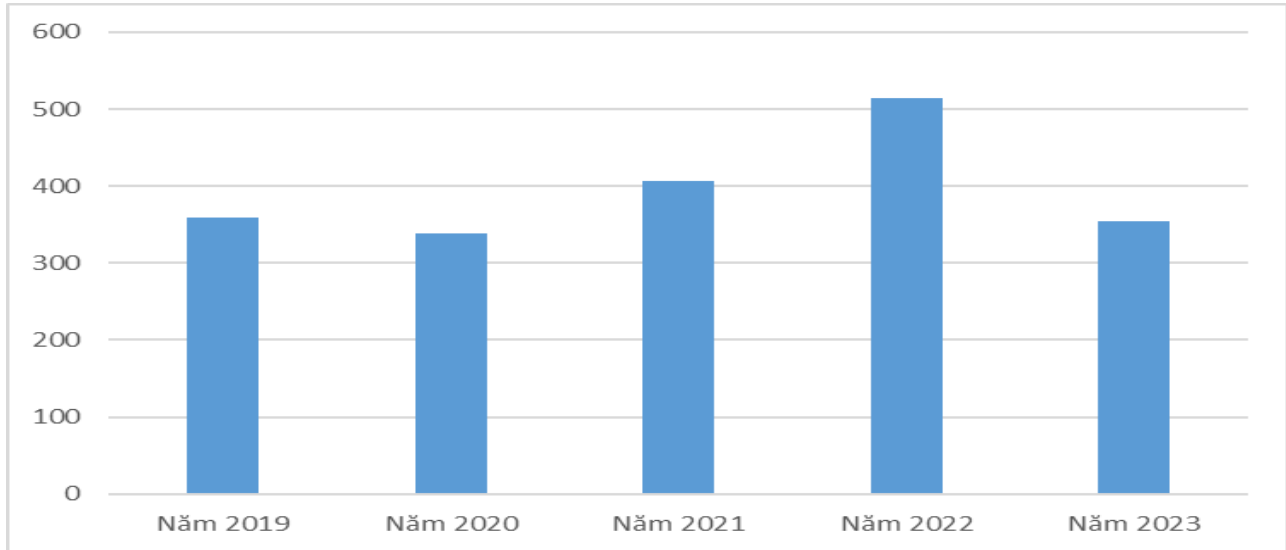
Nhập khẩu bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa của EU giai đoạn 2019 - 2023

Mã HS	Mô tả	Năm 2019 (triệu USD)	Năm 2020 (triệu USD)	Năm 2021 (triệu USD)	Năm 2022 (triệu USD)	Năm 2023 (triệu USD)	Tăng trưởng bình quân (%)
392310	Hộp, thùng, thùng gỗ và các mặt hàng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng nhựa	4.052	4.208	5.227	5.426	5.751	9,5
392321	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng polyme etylen	3.368	3.273	3.946	4.290	3.855	4,1
392329	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng nhựa (trừ những loại bằng polyme etylen)	1.645	1.730	2.163	2.216	2.045	6,2
392330	Bình lớn, chai, bình và các mặt hàng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa.	3.840	3.834	4.319	4.632	4.441	3,9
392350	Nút chặn, nắp, mũ chụp và các loại nắp khác, bằng nhựa	3.697	3.675	4.327	4.464	4.568	5,7
392390	Các mặt hàng để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng nhựa (trừ hộp, thùng, thùng ...)	2.630	2.612	3.215	3.300	3.334	6,5
392410	Đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa	2.962	2.700	3.184	3.293	3.074	1,5
	Tổng	22.194	22.031	26.379	27.622	27.068	5,4

Nguồn: ITC

Trong giai đoạn 2019 - 2022, nhập khẩu bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa của EU từ Việt Nam có xu hướng tăng, đạt mức cao nhất 513,6 triệu USD vào năm 2022. Năm 2023, nhập khẩu nhóm hàng của EU từ Việt Nam giảm mạnh xuống còn 354,3 triệu USD, giảm 31% so với năm 2022.

Nhập khẩu bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa của EU từ Việt Nam giai đoạn 2019 – 2023 (ĐVT: triệu USD)



Nguồn: ITC

Theo tính toán từ số liệu của ITC, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng của Việt Nam sang EU chiếm 22 - 33% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong giai đoạn 2019 – 2023. Điều này cho thấy EU là thị trường quan trọng đối với nhóm hàng bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa của Việt Nam. Tuy nhiên, tỷ trọng nhập khẩu nhóm hàng của EU từ Việt Nam vẫn ở mức rất thấp, chỉ chiếm dưới 2% trong giai đoạn 2019 – 2023. Điều này cho thấy nhóm sản phẩm này của Việt Nam vẫn còn tiềm năng tăng trưởng tại thị trường EU.

Tỷ trọng nhập khẩu bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa của EU giai đoạn 2019 - 2023

Mã HS	Mô tả	Tỷ trọng của Việt Nam trong tổng nhập khẩu của EU (%)				
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
392310	Hộp, thùng, thùng gỗ và các mặt hàng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng nhựa	0,1	0,1	0,1	0,1	0,0
392321	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng polyme etylen	8,4	8,1	8,0	9,6	7,6
392329	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng nhựa (trừ những loại bằng polyme etylen)	1,3	1,4	1,4	1,5	1,2
392330	Bình lớn, chai, bình và các mặt hàng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa.	0,1	0,1	0,1	0,1	0,0
392350	Nút chặn, nắp, mũ chụp và các loại nắp khác,	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0

Mã HS	Mô tả	Tỷ trọng của Việt Nam trong tổng nhập khẩu của EU (%)				
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
	băng nhựa					
392390	Các sản phẩm để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, băng nhựa (trừ hộp, thùng ...)	0,7	0,7	0,7	0,8	0,5
392410	Đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp, băng nhựa	1,1	1,0	1,0	1,0	0,5
	Tổng	1,6	1,5	1,5	1,9	1,3
Tỷ trọng trong tổng xuất khẩu của Việt Nam (%)		27,8	26,6	29,2	33,1	22,1

Nguồn: ITC

Kim Linh (VITIC) thực hiện

Ngày 28/02/2023 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 165/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030. Đề án đặt mục tiêu tái cơ cấu ngành Công Thương nhằm thực hiện chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh; Tạo lập các động lực tăng trưởng mới gắn với chuyển biến về chất mô hình tăng trưởng của ngành Công Thương cùng một mô hình quản trị nhà nước năng động, hiệu quả, hiện đại và có tính thích ứng cao để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh và bền vững;

Một trong những định hướng chiến lược của Đề án là nâng cao khả năng đáp ứng quy định, tiêu chuẩn cao về chất lượng của các thị trường xuất khẩu, đặc biệt là các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các bon thấp, lao động và công đoàn.